

Số: 232a/QĐ-CKDTNTT

Phù Mỹ, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2019 CỦA TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định số 4613/QĐ-SGDĐT ngày 14/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019

Xét đề nghị của phòng Tài vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của trường THPT Nguyễn Trung Trực (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài vụ và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Bình Định;
- Phòng Tài vụ;
- Lưu : VT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Duy Chi

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- CKDTNTT ngày 28/12/2018 của Trường THPT Nguyễn Trung Trực)

Đơn vị tính: Triệu đồng

SỐ TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.535
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.535
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.535
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	0
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	0
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chỉ quản hành chính	0
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chỉ bảo đảm xã hội	0
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chỉ hoạt động kinh tế	0
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	0
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chỉ quản hành chính	0
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chỉ bảo đảm xã hội	0
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chỉ hoạt động kinh tế	0
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	



Phụ M5, Ngày 28 tháng 12 năm 2018
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Duy Chi

Số: 12 /QĐ-CKNTT

Phù Mỹ, ngày 14 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2019 CỦA TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định số 730/QĐ-SGDĐT ngày 07/05/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định về việc giao bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 để thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2018-2019 theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của phòng Tài vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2019 của trường THPT Nguyễn Trung Trực (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài vụ và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Bình Định;
- Phòng Tài vụ;
- Lưu :VT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hà Văn Định

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-CKNTT ngày 14/5/2019 của Trường THPT Nguyễn Trung Trực)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
I	Chi sự nghiệp giáo dục	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	59
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	59
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	59
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	0
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản hành chính	0
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	0
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0
1	Chi quản hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chỉ bảo đảm xã hội	0
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chỉ hoạt động kinh tế	0
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường	0
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin	0
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	



Phụ lục, Ngày 14 tháng 5 năm 2019
 HỮU TRƯỞNG

Hà Văn Định

Số: *024* / BC-CKNTT

Phù Mỹ, ngày 15 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý I năm 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Trung Trực báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý I năm 2019 như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2019

1. Nội dung công khai

Công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2019 theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai

Nhà trường đã tổ chức công khai bằng hình thức niêm yết trên bảng thông báo.

3. Thời gian công khai

- Ngày 15 tháng 4 năm 2019

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý I năm 2019

1. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: 0 đồng

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước:

2.1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm: 6.677.228.000 đồng

- Kinh phí đã sử dụng đến hết quý I năm 2019: 1.461.682.133 đồng đạt 22% so với dự toán giao và cùng kỳ năm trước

2.2. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ cải cách tiền lương

- Kinh phí được giao trong năm: 117.718.000 đồng

- Kinh phí đã sử dụng đến hết quý I năm 2019: 0 đồng

2.3. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm: 51.068.000 đồng

- Kinh phí đã sử dụng đến hết quý I năm 2019: 3.753.000 đồng đạt 9,34% so với dự toán giao và tăng 9,34% so với cùng kỳ năm trước.

2.4. Tổng kinh phí ngân sách nhà nước đã thực hiện đến hết quý I năm 2019

- Kinh phí được giao trong năm: 6.534.994.000 đồng

- Kinh phí đã sử dụng đến hết quý I năm 2019: 1.465.435.000 đồng đạt 21% so với dự toán giao và giảm 1% so với cùng kỳ năm trước

Trên đây là báo cáo tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách đến hết quý I năm 2019 của trường THPT Nguyễn Trung Trực./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định

- Lưu :VT,

HIỆU TRƯỞNG

Hà Văn Định

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc
 Chương: 422

Phù Mỹ, ngày 15 tháng 4 năm 2019

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0			
I	Chi sự nghiệp giáo dục	0			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	0			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.535	1.465	22	101
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	0			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.535	1.465	22	101
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.535	1.465	22	101
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản hành chính	0			
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0			
1	Chi quản hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0			
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
4.1	Dự án A				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0			
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Phù Mỹ, Ngày 15 tháng 4 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Định

Số: 19 / BC-CKNTT

Phù Mỹ, ngày 15 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Trung Trực báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý II năm 2019 như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2019

1. Nội dung công khai

Công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2019 theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai

Nhà trường đã tổ chức công khai bằng hình thức niêm yết trên bảng thông báo.

3. Thời gian công khai

- Ngày 15 tháng 7 năm 2019

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý II năm 2019

1. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: 0 đồng

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước:

2.1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm: 6.701.828.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong quý II năm 2019: 1.509.172.365 đồng đạt 22,5% so với dự toán giao và tăng 1% so với cùng kỳ năm trước

2.2. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ cải cách tiền lương

- Kinh phí được giao trong năm: 134.118.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong quý II năm 2019: 0 đồng

2.3. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm: 68.568.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong quý II năm 2019: 21.253.000 đồng đạt 32,4% so với dự toán giao và giảm 12,19 % so với cùng kỳ năm trước.

2.4. Tổng kinh phí ngân sách nhà nước đã thực hiện đến hết quý II năm 2019

- Kinh phí được giao trong năm: 6.593.494.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong quý II năm 2019: 1.526.672.365 đồng đạt 22% so với dự toán giao và giảm 1% so với cùng kỳ năm trước

Trên đây là báo cáo tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách trong quý II năm 2019 của trường THPT Nguyễn Trung Trực./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định
- Lưu :VT,


HIỆU TRƯỞNG
Hà Văn Định

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Chương: 422

Phụ Mỹ, ngày 15 tháng 7 năm 2019

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0			
I	Chi sự nghiệp giáo dục	0			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	0			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.593	1.527	23	104
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	0			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.593	1.527	23	104
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.593	1.527	23	104
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	0			
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế	0			
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát triển, truyền thông, thông tin	0			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				



Phù Mỹ, Ngày 15 tháng 7 năm 2019
TRƯỞNG

Hà Văn Định

Số: 22... / BC-CKNTT

Phù Mỹ, ngày 15 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm năm 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Trung Trực báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm năm 2019 như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm năm 2019

1. Nội dung công khai

Công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm năm 2019 theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai

Nhà trường đã tổ chức công khai bằng hình thức niêm yết trên bảng thông báo.

3. Thời gian công khai

- Ngày 15 tháng 7 năm 2019

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm năm 2019

1. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: 0 đồng

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước:

2.1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm: 6.701.828.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong 6 tháng đầu năm năm 2019: 2.970.85.498 đồng đạt 44% so với dự toán giao và bằng so với cùng kỳ năm trước

2.2. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ cải cách tiền lương

- Kinh phí được giao trong năm: 134.118.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong 6 tháng đầu năm năm 2019: 0 đồng

2.3. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm: 68.568.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong 6 tháng đầu năm năm 2019: 21.253.000 đồng đạt 31% so với dự toán giao và giảm 13,6% so với cùng kỳ năm trước.

2.4. Tổng kinh phí ngân sách nhà nước đã thực hiện trong 6 tháng đầu năm năm 2019

- Kinh phí được giao trong năm: 6.533.494.000 đồng
- Kinh phí đã sử dụng trong 6 tháng đầu năm năm 2019: 2.992.107.498 đồng đạt 43% so với dự toán giao và giảm 1% so với cùng kỳ năm trước

Trên đây là báo cáo tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách trong 6 tháng đầu năm năm 2019 của trường THPT Nguyễn Trung Trực./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định
- Lưu :VT,

**HIEU TRƯỞNG**
Hà Văn Định

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc
 Chương: 422

Phủ Mỹ, ngày 15 tháng 7 năm 2019

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2019

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0			
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	0			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.593	2.992	45	100
1	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	0			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	6.593	2.992	45	100
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.593	2.992	45	100
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	0			
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế	0			
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0			
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0			
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Phụ Mỹ, Ngày 15 tháng 7 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Định

Số: 25a /QĐ-CKNTT

Phi Mỹ, ngày 26 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2018 CỦA TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán năm được xét duyệt;

Xét đề nghị của phòng Tài vụ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 của trường THPT Nguyễn Trung Trực (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài vụ và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Bình Định;
- Phòng Tài vụ;
- Lưu :VT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hà Văn Định

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH

Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CKNTT ngày 26/07/2019 của Trường THPT Nguyễn Trung Trực)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0			
I	Chi sự nghiệp giáo dục	0			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	0			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0			
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	7.187			
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	0			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	7.187	7.187	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.187	7.187	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0			
1	Chi quản hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0			
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0			
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0			
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0			
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Phủ Mỹ, Ngày 26 tháng 07 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Định